

hưởng không nhỏ đến quyền, lợi ích hợp pháp cũng như động lực làm việc, cống hiến của công chức QLTT.

2. Nguyên nhân của những hạn chế

2.1. Nguyên nhân chủ quan

Mô hình tổng thể về tổ chức bộ máy, nhân sự của lực lượng QLTT còn tồn tại một số bất cập, chưa thực sự phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới. Sự cắt giảm về bộ máy tổ chức, số lượng biên chế và kiện toàn nhân sự được thực hiện ngay tại thời điểm thành lập Tổng cục QLTT khiến cho công tác chuyển giao, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự gặp một số khó khăn, lúng túng, gây xáo trộn về tổ chức, ảnh hưởng đến tâm lý của một bộ phận công chức, nhất là công chức lãnh đạo, quản lý ở các đơn vị sáp nhập.

Nhận thức, tư duy của công chức ở một số cơ quan, đơn vị QLTT chậm đổi mới, sức ì lớn; chưa có nhận thức đúng đắn về sứ mệnh, vị trí, vai trò của lực lượng QLTT trong công tác đấu tranh, phòng chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Chất lượng đội ngũ công chức, năng lực, trình độ chuyên môn của công chức QLTT tại một số cơ quan, đơn vị QLTT, kể cả đội ngũ lãnh đạo, quản lý, còn nhiều hạn chế, chậm được cải thiện, chưa thực sự đảm bảo so với yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập kinh tế quốc tế. Chưa có sự thống nhất trong nhận thức và hành động của công chức QLTT về sứ mệnh, vị trí, vai trò của lực lượng và việc gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với yêu cầu nâng cao năng lực thực thi công vụ. Công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính một số mặt còn lúng túng, chưa quyết liệt; phản ứng chính sách có mặt còn chậm; công tác triển khai và phối hợp với các ngành, các cấp, các đơn vị trong nhiều trường hợp còn thiếu quyết liệt, thiếu đồng bộ, vẫn còn tình trạng đùn đẩy, né tránh dẫn đến việc thống nhất, đồng thuận trong giải quyết các vụ việc chưa cao.

Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chưa đầy đủ; công tác dự báo còn yếu. Công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và tổng kết thực tiễn chưa được tiến hành một cách căn cơ, bài bản, thiết thực và kịp thời.

Phương thức lãnh đạo, quản lý công chức còn hạn chế, bất cập, đặc biệt ở giai đoạn đầu hoạt động theo mô hình Tổng cục ngành dọc. Cơ cấu công chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; công tác chọn lọc, bồi dưỡng, đào tạo, sử dụng, bố trí công chức theo năng lực, vị trí việc làm chưa được tiến hành đồng bộ trên

cơ sở khung năng lực phù hợp; công tác đánh giá, phân loại công chức chưa phản ánh được thực tế kết quả thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ công chức; hoạt động đào tạo, bồi dưỡng công chức còn mang tính hình thức, thiếu tính đồng bộ, hiệu quả và chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong thi hành công vụ; công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi, thực thi kỷ luật trong thi hành công vụ ở một số cơ quan, đơn vị QLTT chưa nghiêm, nhất là ở cấp cơ sở. Điều này đã dẫn đến trong giai đoạn 2018-2022, có nhiều cán bộ, kiểm soát viên thị trường bị xử lý kỷ luật; có những trường hợp bị khởi tố và kết án.

2.2. Nguyên nhân khách quan

Hoạt động thương mại phát triển về quy mô, phạm vi, chủ thể và phương thức thực hiện; thương mại trong nước ngày càng được cải thiện, đặc biệt là hệ thống bán buôn, bán lẻ. Thương mại điện tử phát triển mạnh mẽ cả về chiều rộng và chiều sâu. Nền kinh tế ngày càng hội nhập sâu rộng, độ mở của nền kinh tế lớn trong điều kiện kinh tế toàn cầu có nhiều biến động khó lường, gây khó khăn cho khả năng phân tích, dự báo để xây dựng các kế hoạch, hành động ứng phó kịp thời. Cùng với đó, các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thương mại cũng gia tăng mạnh mẽ với tính chất, mức độ, quy mô, phương thức, thủ đoạn ngày càng phức tạp, tinh vi. Tình trạng sản xuất, buôn bán, vận chuyển hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không bảo đảm chất lượng hoặc không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng hoá xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ vẫn diễn ra phức tạp, có chiều hướng gia tăng ở khắp các vùng miền, đặc biệt khu vực đô thị, với nhiều loại mặt hàng như: thực phẩm, mỹ phẩm, thuốc, dược liệu, xăng dầu, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, hàng tiêu dùng v.v.. Nhiều vấn đề phức tạp mới phát sinh đòi hỏi phải có sự phản ứng thích hợp từ phía các cơ quan chức năng như tình trạng gian lận xuất xứ hàng hoá (hàng hóa sản xuất ở nước ngoài, giả mạo xuất xứ Việt Nam để tiêu thụ trong nước hoặc xuất khẩu sang thị trường thứ ba nhằm lẩn tránh hàng rào thuế quan và các biện pháp phòng vệ thương mại của Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản...), trốn thuế, buôn lậu gia tăng mạnh mẽ trong bối cảnh tranh chấp thương mại giữa các quốc gia có nền kinh tế lớn diễn ra gay gắt; sự phát triển nhanh chóng của thương mại điện tử, kinh doanh qua các nền tảng mạng xã hội đã bị các đối tượng vi phạm lợi dụng và sử dụng như một phương thức hữu hiệu để tiêu thụ hàng giả, hàng cấm, hàng hoá nhập lậu, hàng hoá xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng hoá không bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm.

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và các quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính còn trùng lặp, chồng chéo, chưa thống

nhất, đồng bộ gây ra nhiều khó khăn, vướng mắc và cả những rủi ro pháp lý cho các lực lượng trong thực thi nhiệm vụ. Các quy định pháp luật về tổ chức bộ máy, về tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn vị trí chức danh, quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng công chức QLTT bộc lộ một số hạn chế so với yêu cầu thực tiễn nhưng chưa được rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện một cách khoa học và thống nhất.

Nhận thức pháp luật của tổ chức, cá nhân kinh doanh và người dân được nâng cao, các dịch vụ hỗ trợ pháp lý phát triển mạnh mẽ cùng với yêu cầu xây dựng “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động” đặt ra đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng, hiệu quả công tác QLTT và của từng cơ quan, công chức trong lực lượng. Trong khi đó, biên chế công chức QLTT hạn chế, phải thực hiện quản lý số lượng ngày càng lớn các tổ chức, cá nhân kinh doanh, đồng thời phải tham gia thực hiện nhiều nhiệm vụ chính trị khác của chính quyền địa phương (phòng chống dịch bệnh, bảo vệ trật tự, an toàn xã hội...) trong điều kiện nguồn lực về cơ sở vật chất, tài chính, trang thiết bị và con người còn hạn chế là khó khăn rất lớn đối với công tác kiểm tra, kiểm soát, phòng chống và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thương mại.

III. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 34/2018/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Giải pháp hoàn thiện thể chế

- Tiếp tục tổng hợp những kết quả đạt được và hạn chế, bất cập liên quan đến hệ thống pháp luật của lực lượng QLTT để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung và/hoặc kiến nghị xây dựng Luật QLTT đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi điều chỉnh các quan hệ xã hội trong tình hình mới.

- Trước mắt, tập trung rà soát, đánh giá hiệu quả, nghiên cứu hoàn thiện mô hình tổ chức của Tổng cục QLTT quy định tại Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg theo định hướng phục vụ nhân dân, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả và xây dựng đội ngũ công chức thực thi nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính có bản lĩnh chính trị, tính chuyên nghiệp cao, có năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức tốt; đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động QLTT đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi từ phía Nhà nước, người dân và doanh nghiệp phù hợp với yêu cầu đẩy mạnh xây dựng “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động”.

2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức QLTT; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai, phổ biến pháp luật cho công chức QLTT và cơ quan, cá nhân, tổ chức có liên quan.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thi hành pháp luật, qua đó nâng cao ý thức, trách nhiệm của công chức QLTT nhằm đưa hoạt động của lực lượng QLTT vào nề nếp, có chất lượng, đáp ứng yêu cầu thực tế; tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và thi hành pháp luật về QLTT; tạo điều kiện trao đổi kinh nghiệm, khảo sát thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, số hóa hoạt động của lực lượng QLTT, xây dựng hệ thống dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về công tác QLTT.

- Nâng cao chất lượng phối hợp giữa Bộ Công Thương và các bộ ngành, địa phương về công tác QLTT.

3. Giải pháp nâng cao điều kiện đảm bảo nguồn lực

- Tăng cường đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của lực lượng QLTT.

- Xây dựng, hoàn thiện các khung năng lực theo vị trí việc làm hoặc chức danh cụ thể của công chức QLTT một cách khoa học làm cơ sở cho việc triển khai áp dụng hiệu quả các giải pháp tuyển dụng và bố trí công việc; đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng công chức QLTT; nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác đánh giá công chức; tăng cường thanh tra, kiểm tra nội bộ, xử lý vi phạm trong hoạt động công vụ; triển khai có hiệu quả chính sách đãi ngộ, trọng dụng, khen thưởng và tôn vinh công chức QLTT nhằm góp phần phát triển năng lực đội ngũ công chức và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, thực hiện mục tiêu xây dựng lực lượng QLTT chính quy, chuyên nghiệp, hiện đại với đội ngũ công chức có tính chuyên nghiệp cao, có năng lực sáng tạo, có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, có động lực và áp lực hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao, tận tụy phục vụ nhân dân.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Bộ Công Thương kiến nghị trong Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT theo quy định tại Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của

Chính phủ đề thay thế Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg đưa các nội dung và kết quả của Đề án thành lập 19 Cục QLTT liên tỉnh vào tài liệu để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg.

2. Bộ Công Thương tiếp tục hoàn thiện dự thảo Chiến lược phát triển lực lượng QLTT giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 song song với việc xây dựng Quyết định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT để Chiến lược phù hợp với bối cảnh và mô hình tổ chức mới.

Bộ Công Thương báo cáo tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Lưu: VT, .

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

